

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2022/HNGĐ-ST
Ngày 13-01-2022
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giáp Thanh Long;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Thịnh;

Ông Lý Quang Ngọc.

-Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lê Chí Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 70/2021/TLST-HNGĐ ngày 04-10-2021 về việc " *Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 13-12-2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/QĐ-XXST-HNGĐ, ngày 28 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Hoàng Tiến Đ, sinh năm 1991, cư trú tại: Thôn T (nay là Thôn N), xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Bị đơn:* Chị Nông Thị H, sinh 1993, cư trú tại: Thôn K, xã N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 16-9-2021, các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn anh Hoàng Tiến Đ trình bày:

Anh Hoàng Tiến Đ và chị Nông Thị H trước khi kết hôn được tự do tìm hiểu được hai bên gia đình tổ chức hôn lễ theo phong tục tập quán địa phương vào tháng 02/2016, đăng ký kết hôn ngày 06-6-2016 tại ủy ban nhân dân xã K (nay là xã N), huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Sau kết hôn vợ chồng anh ở cùng bố mẹ anh tại xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn được gần 02 năm, đến giữa năm 2018 về sinh

sống cùng bố mẹ đẻ của chị Nông Thị H tại Thôn K, xã N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Vợ chồng bắt đầu có nhiều vấn đề không thống nhất được trong cuộc sống, không tìm được tiếng nói chung, hai bên gia đình nội ngoại trách móc về trách nhiệm, con dâu, con rể, dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng xảy ra thường xuyên. Tháng 6/2018 anh Hoàng Tiến Đ đưa cháu Nông Hoàng S về xã T, huyện C sinh sống và tự chăm sóc nuôi dưỡng, khi cháu Nông Hoàng S mới 16 tháng tuổi chưa cai sữa mẹ, nhưng chị Nông Thị H không về cùng anh mà đi tìm việc làm ở tỉnh Bắc Ninh, thỉnh thoảng chị về qua nhà thăm con được vài ngày xong lại đi. Giữa năm 2019 anh cũng đi làm công ty tại tỉnh Bắc Ninh vợ chồng anh thuê phòng trọ ở cùng nhau, nhưng vợ chồng vẫn cãi chửi nhau thường xuyên, không thể hòa hợp được. Tháng 2/2021 anh về nhà chăm sóc con, chị Nông Thị H chuyển sang làm việc tại Công ty ở tại Bắc Giang vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, thỉnh thoảng chị Nông Thị H có về thăm con một lúc rồi lại đi, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, anh xác định tình vợ chồng không thể tiếp tục được nữa, tháng 6/2021 anh có yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, sau đó rút đơn khởi kiện để vợ chồng đoàn tụ nhưng vợ chồng vẫn không thể hàn gắn được tình cảm. Anh Hoàng Tiến Đ xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục cuộc sống hôn nhân nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị Nông Thị H.

Về con chung: Anh Hoàng Tiến Đ và chị Nông Thị H có hai con chung là Hoàng Gia B, sinh ngày 28-6-2016 và Nông Hoàng S, sinh ngày 20-10-2017 hiện nay cả hai cháu đều do anh Hoàng Tiến Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, sinh sống và đi học tại xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, khi ly hôn anh Hoàng Tiến Đ yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai người con chung đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Không yêu cầu chị Nông Thị H cấp dưỡng nuôi con.

Quá trình chung sống anh chị không có tài sản chung gì, không vay nợ ai.

Đối với bị đơn chị Nông Thị H đã biết việc Tòa án thụ lý giải quyết vụ án hôn nhân gia đình do anh Hoàng Tiến Đ yêu cầu và gia đình chị Nông Thị H đã thông báo cho chị biết. Tại Biên bản xác minh ngày 03-11-2021, xác minh đối với Trưởng Thôn K, xã N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, thấy rằng chị Nông Thị H đã được ông Vương Văn Đ thông báo Tòa án có Giấy triệu tập chị đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn với anh Hoàng Tiến Đ, nhưng chị Nông Thị H không tham gia tố tụng. Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành niêm yết Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần thứ nhất, Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ lần thứ nhất và Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần thứ hai. Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn chị Nông Thị H không tham gia tố tụng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn: Từ khi thụ lý vụ án và trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định pháp luật tố

tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa hôm nay, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình thấy: Thời gian kết hôn, việc đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã được anh Hoàng Tiến Đ trình bày phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Tòa án đã tiến hành thu thập. Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Tiến Đ xác nhận hiện nay mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể hàn gắn, xác định không còn tình cảm với chị Nông Thị H. Anh Hoàng Tiến Đ và chị Nông Thị H sống ly thân từ tháng 02/2021, từ đó đến nay không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nay anh mong muốn được ly hôn với chị Nông Thị H là có căn cứ, có cơ sở để chấp nhận. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Gia B, sinh ngày 28-6-2016 và Nông Hoàng S, sinh ngày 20-10-2017 hiện nay cả hai con đều sinh sống và đi học tại xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Khi ly hôn, anh Hoàng Tiến Đ yêu cầu được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 02 người con đến khi đủ 18 tuổi và không yêu cầu chị Nông Thị H cấp dưỡng nuôi con. Về điều kiện nuôi con: Anh Hoàng Tiến Đ có nhà ở ổn định, công việc hàng ngày là chăn nuôi, trồng trọt, có thu nhập khoảng 7.000.000 - 8.000.000 đồng/tháng. Hiện anh sống cùng mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị M, mẹ anh còn khỏe mạnh, có lương hưu sẽ hỗ trợ anh trong việc chăm sóc con, cháu. Chị Nông Thị H là bị đơn trong vụ án, mặc dù biết việc anh Hoàng Tiến Đ làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn và chị được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng liên tục vắng mặt không có lý do. Qua đó thấy rằng chị không có nguyện vọng hòa giải mâu thuẫn, hàn gắn tình cảm với anh Hoàng Tiến Đ và giải quyết yêu cầu nuôi con chung. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử: Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho anh Hoàng Tiến Đ được ly hôn với chị Nông Thị H. Về con chung: Áp dụng các Điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: Giao 02 con chung là Hoàng Gia B, sinh ngày 28-6-2016 và Nông Hoàng S, sinh ngày 20-10-2017 cho anh Hoàng Tiến Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Nông Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Hoàng Tiến Đ không yêu cầu, chị Nông Thị H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con, không ai được cản trở. Về tài sản chung, nợ chung: Không có. Về án phí: Nguyên đơn anh Hoàng Tiến Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn chị Nông Thị H đã được Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng không có mặt. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228

của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Nông Thị H.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con vì vậy quan hệ pháp luật là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chị Nông Thị H, cư trú tại Thôn K, xã N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Tiến Đ và chị Nông Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 06-6-2016 tại Ủy ban nhân dân xã K (nay là xã N), huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Như vậy, quan hệ hôn nhân của anh Hoàng Tiến Đ và chị Nông Thị H là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi, chửi nhau do bất đồng quan điểm, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, không còn sự quan tâm, thương yêu giành cho nhau, tháng 6/2021 anh có yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, sau đó rút đơn khởi kiện để vợ chồng đoàn tụ nhưng vợ chồng vẫn không thể hàn gắn được tình cảm. Vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2021 đến nay, trong thời gian ly thân không ai có hành động gì hàn gắn tình cảm. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa anh Hoàng Tiến Đ và chị Nông Thị H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, anh Hoàng Tiến Đ yêu cầu ly hôn với chị Nông Thị H là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về con chung: Anh Hoàng Tiến Đ và chị Nông Thị H có hai con chung là Hoàng Gia B, sinh ngày 28-6-2016 và Nông Hoàng S, sinh ngày 20-10-2017, hiện nay cả hai cháu đều do anh Hoàng Tiến Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, sinh sống và đi học tại xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Anh Hoàng Tiến Đ yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Từ tháng 6 năm 2018 đến nay, con chung do anh Hoàng Tiến Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Xét thấy về điều kiện anh Hoàng Tiến Đ có nhà ở ổn định, có điều chăm sóc con, công việc là làm nông nghiệp, chăn nuôi nhưng có thu nhập ổn định bình quân từ 7.000.000 đến 8.000.000 đồng/tháng anh có mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị M vẫn hỗ trợ anh nuôi dưỡng, chăm sóc con cháu. Để đảm bảo đầy đủ về mọi mặt cho trẻ em phát triển toàn diện nên giao hai con chung là cháu Hoàng Gia B và cháu Nông Hoàng S cho anh Hoàng Tiến Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Chị Nông Thị H chưa phải cấp dưỡng nuôi con vì anh Hoàng Tiến Đ chưa yêu cầu. Chị Nông Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Hoàng Tiến Đ xác định trong thời gian chung sống vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Nguyên đơn anh Hoàng Tiến Đ phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Hoàng Tiến Đ được ly hôn với chị Nông Thị H. (*Giấy chứng nhận kết hôn số: 11-2016, ngày 06/6/2016 của Ủy ban nhân dân xã K (nay là xã N), huyện L, tỉnh Lạng Sơn*).

2. Về con chung: Giao hai con chung là cháu Hoàng Gia B, sinh ngày 28-6-2016, cháu Nông Hoàng S, sinh ngày 20-10-2017 cho anh Hoàng Tiến Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Chị Nông Thị H chưa phải cấp dưỡng nuôi con do anh Hoàng Tiến Đ chưa yêu cầu. Chị Nông Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở chị thực hiện quyền này.

3. Về án phí: Anh Hoàng Tiến Đạt phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước. Anh Hoàng Tiến Đạt đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0005002 ngày 04 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Anh Hoàng Tiến Đ đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h Lộc Bình;
- CCTHADS h Lộc Bình;
- UBND xã N, huyện L;
- Đương sự.....;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Giáp Thanh Long

